

Số: 53/2020/QĐST-DS

Thốt Nốt, ngày 08 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 184/2020/TLST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần X (XBank)**

Địa chỉ: THĐ, phường PCT, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: ông Lê Văn T, chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền: ông Vũ Đình K, chức vụ: phó Tổng giám đốc XBank

Theo văn bản bản số 359/2018/UQ-XBank ngày 20/4/2018.

Ủy quyền lại cho anh Trần Quốc H, sinh năm 1984

Theo văn bản ủy quyền 3181/2020/UQ-XBank ngày 17/3/2020

Bị đơn: ông **Tổng Văn B**, sinh năm 1959; bà **Phan Thị T1**, sinh năm 1958.

Địa chỉ: khu vực LT, phường TL, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh **Tổng Văn M**, sinh năm 1980; anh **Tổng Văn K1**, sinh năm 1984; anh **Tổng Văn D**, sinh năm 1987; chị **Lê Thị M1**, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: khu vực LT, phường TL, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Đại diện ủy quyền cho ông B, bà T2, anh K1, anh D và chị M1 là anh Tổng Văn M, sinh năm 1980 theo văn bản ủy quyền 21/8/2020

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Tổng Văn B và bà Phan Thị T1 đồng ý có trách nhiệm liên đới trả nợ cho ngân hàng Thương mại Cổ phần X số tiền nợ gốc và lãi suất tính đến ngày 31/8/2020 là 281.141.551đ (*hai trăm tám mươi một triệu, một trăm bốn mươi một ngàn, năm trăm năm mươi một đồng*), trong đó tiền nợ gốc 243.887.123đ (*hai trăm bốn mươi ba triệu, tám trăm tám mươi bảy ngàn, một trăm hai mươi ba*

đồng), tiền nợ lãi 2.421.041đ (hai triệu, bốn trăm hai mươi mốt ngàn, không trăm bốn mươi mốt đồng) và tiền nợ lãi quá hạn là 34.833.387đ (ba mươi bốn triệu, tám trăm ba mươi ba ngàn, ba trăm tám mươi bảy đồng).

Kể từ ngày 01/9/2020 bị đơn còn phải chịu lãi suất phát sinh theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số 00292/HĐTD-NH-CN ngày 23/11/2018 các bên đã giao kết, đến khi thanh toán dứt nợ.

Trường hợp bị đơn ông Tống Văn B và bà Phan Thị T1 không trả được nợ gốc và lãi suất cho nguyên đơn thì ngân hàng Thương mại Cổ phần X có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp QSD đất số 00292/HĐTC-QSĐĐ-CN ngày 23/11/2018 thế chấp quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền với đất tại các thửa đất:

Thửa đất số 801, diện tích 300m² (thổ cư) và 35m² (LNK); thửa đất số 1506, diện tích 1.832m² (Mía) và thửa đất số 1509, diện tích 1.097m² (Mía) thuộc tờ bản đồ số 02, tọa lạc ấp LT, xã TL, huyện Thốt Nốt (cũ), nay là khu vực LT, phường TL, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Giấy chứng nhận QSD đất số 00629, do Ủy ban nhân dân huyện Thốt Nốt (cũ) cấp ngày 19/7/2002 cho hộ Tống Văn Beo đứng tên.

Thửa đất số 1508, diện tích 760m² (CN), tờ bản đồ số 02, tọa lạc ấp LT, xã TL, huyện Thốt Nốt (cũ), nay là khu vực Lân Thạnh 2, phường TL, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Giấy chứng nhận QSD đất số 00613, do Ủy ban nhân dân huyện Thốt Nốt (cũ) cấp ngày 10/5/2002 cho hộ Tống Văn B đứng tên.

Căn cứ biên bản xem xét thẩm định tại chỗ do Tòa án lập ngày 13/8/2020 để xác định phần đất và tài sản các bên thế chấp đảm bảo.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bị đơn ông Tống Văn B và bà Phan Thị T không phải chịu án phí do là người cao tuổi (có đơn xin miễn, giảm án phí) theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Nguyên đơn ngân hàng Thương mại Cổ phần X được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.714.500đ (sáu triệu bảy trăm mười bốn ngàn năm trăm đồng) theo biên lai số AA/2019/012240 ngày 09/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ.

- Về chi phí xem xét thẩm định: Các khoản hết 3.500.000đ (ba triệu năm trăm ngàn đồng), nguyên đơn đã tạm ứng và chi xong. Lỗi là của bị đơn nên phải nộp để chuyển trả cho nguyên đơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Chi cục THADS quận Thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Khúc Thị Hồng